VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39/2026/QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 22 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ hộ cận nghèo đa chiều và hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2026-2030

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế số 46/2014/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế số 51/2024/QH15;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý số 11/2017/QH14;

Căn cứ Luật Cư trú số 68/2020/QH14;

Căn cứ Luật Tư pháp người chưa thành niên số 59/2024/QH14;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ hộ cận nghèo đa chiều và hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2026 - 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ hộ cận nghèo đa chiều và hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2026 - 2030.

Điều 1. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ hộ cận nghèo đa chiều và hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2026 - 2030

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Thực hiện theo quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND.

2. Nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ và phương thức hỗ trợ

Thực hiện theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND.

3. Nguồn kinh phí

Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 3 năm 2026.

2. Chính sách hỗ trợ hộ cận nghèo đa chiều và hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh tại Quyết định này được áp dụng thực hiện kể từ ngày Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND có hiệu lực thi hành.

3. Quyết định này thay thế Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 29/3/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho hộ gia đình cận nghèo trên địa bàn tỉnh Long An.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Sở Tài chính phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan liên quan tham mưu bố trí kinh phí thực hiện chính sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

3. Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tư pháp và các sở, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện các nội dung chính sách thuộc lĩnh vực quản lý.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức rà soát, xác định đối tượng thụ hưởng chính sách theo quy định; lập danh sách, tổ chức triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm về tính chính xác của đối tượng thụ hưởng trên địa bàn.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế -Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, Cam.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Lê Văn Hẳn